

LỊCH GIẢNG DẠY KHOA Y - DƯỢC (TUẦN 11 HKII NĂM HỌC 2024 - 2025)

[illegible]

LỚP CAO ĐẲNG DUỠC 10C

1	GPSL-BH 2	2-1	NQBAO ĐTNNGUYET													
2	Thực vật dược	2-1	NTLQTRINH	PTH Dược 4	5 - 7 TH6				PTH Dược 4	5 - 7 TH7	PTH Dược 4	5 - 7 TH8				
3	Hoa phân tích	1-2	NTDIEP NNTRIEU					PTH 1 + 2	1 - 3 TH1		PTH 1 + 2	1 - 3 TH2				
4	Tiếng Anh	2-2	PMHIEN													
5	Dược lý 1	2-3	TTTLAN													
6	Tin học	1-2	TTUYEN					Phòng máy	5 - 7 LT15							
7	Chính trị (ghép ĐĐ14)	5-0	NTTTRANG	P5	1 - 4	P.5	5 - 8									

LỚP CAO ĐẲNG DƯỢC 9A

[illegible]

LỚP CAO ĐẲNG DU'QC 9B

[illegible]

6	Tin học (học ghép D10B)		TTUYEN					Phòng máy	5 - 7 LT15								
LỚP CAO ĐẲNG DƯỢC 9C																	
1	KT Marketing Dược	1-3	NDTHA	P6 Cô Hà	1 - 3 TL16			P6 Cô Hà	1 - 3 TH17	P6 Cô Hà	1 - 3 TH18						
2	Sử dụng thuốc 1	2-1	NDTHA	P7 Cô Lan	5 - 7 TH4	P7 Cô Lan	5 - 7 TH5			P6 Cô Hà	5 - 7 TH6						
3	Dược lâm sàng	2-1,5	NTTLINH TTTNHI									P9 Cô Nhi	1 - 3 TH13				
4	Bào chế - sinh dược học - Kiểm nghiệm và bảo quản thuốc II	2-1,5	NTKTAN CTTHUONG			PTH Dược 2 + 3 Cô Hương Cô Diệp	1 - 3 TH9	PTH Dược 3+4 Cô Tân Cô Nhi	5 - 7 TH10								
5	Pháp luật	2-0	TLQTRINH														
6	Tiếng Anh 1 (SV nhập học trễ, ghép Tiếng Anh CĐ Dược 10A)		PMHIEN														
LỚP CAO ĐẲNG DƯỢC 8A																	
1	Đảm bảo chất lượng thuốc	2-1	NTDIEP			P8	7 giờ 30 TH1										
2	Kỹ năng giao tiếp bán hàng dược phẩm	1-2	NNTRIEU														
3	Tiếng Anh chuyên ngành	1-2	NTTLINH							HT2 Cô Uyên Thị	1 - 3 TH15			HT2 Cô Uyên Thị	1 - 3 TH16		
4	Giáo dục thể chất (ghép 14A)	0-2	NĐNGUYEN					Sân trường	1 - 3								
5	Sử dụng thuốc 1 (ghép D9A)	2-1	NDTHA			P6 Cô Hà	5 - 7 TH1					P6 Cô Hà	1 - 3 TH2				
LỚP CAO ĐẲNG DƯỢC 8B																	
1	Đảm bảo chất lượng thuốc	2-1	NTDIEP			P8	8 giờ 45 TH1										
2	Kỹ năng giao tiếp bán hàng dược phẩm	1-2	NNTRIEU														

3	Tiếng Anh chuyên ngành	1-2	NTTLINH	HT2 Cô Uyên Thì	1 - 3 TH15							HT2 Cô Uyên Thì	1 - 3 TH16				
LỚP CAO ĐẲNG DƯỢC 8C																	
1	Đảm bảo chất lượng thuốc	2-1	NTKTAN			P8	10 giờ 00 THI										
2	Kỹ năng giao tiếp bán hàng dược phẩm	1-2	CTTHUONG														
3	Tiếng Anh chuyên ngành	1-2	NTTLINH			HT2 Cô Việt	9 - 11 TH20 (H)										
LỚP CAO ĐẲNG DƯỢC 6 (HỌC LẠI-HỌC CẢI THIẾN)																	
1	Đảm bảo chất lượng thuốc	2-1	NTKTAN			P8	10 giờ 00 THI										
2	Thực vật dược (ghép DS10A)	2-1	NNTRIEU NNTAT														
3	Sử dụng thuốc 1 (ghép D9C)	2-1	NDTHA	P7 Cô Lan	5 - 7 TH4	P7 Cô Lan	5 - 7 TH5			P6 Cô Hà	5 - 7 TH6						
4	KT Marketing Dược (Ghép D9C)	1-3	NDTHA	P6 Cô Hà	1 - 3 TL16			P6 Cô Hà	1 - 3 TH17	P6 Cô Hà	1 - 3 TH18						
5	Thực vật dược (ghép D10B)	2-1	NNTRIEU NNTAT	PTH Dược 1 + 4	1 - 3 TH6	PTH Dược 1 + 4	1 - 3 TH7							PTH Dược 1 + 4	5 - 7 TH8		
6	Tiếng Anh chuyên ngành (ghép 8A)	1-2	NTTLINH							HT2 Cô Uyên Thì	1 - 3 TH15			HT2 Cô Uyên Thì	1 - 3 TH16		
7	Hoá phân tích (ghép D10C)	1-2	NTDIEP NNTRIEU							PTH 1 + 2	1 - 3 TL15	PTH 1 + 2	1 - 3 TL16				
LỚP CAO ĐẲNG Y SỸ 1A																	
1	Tiếng Anh	2-2	PMHIEN														
2	Sự HTBT và QTPH	2-1	HPTPHUNG ĐTNGUYET	P10	1 - 3 TH9					P10	1 - 3 TH10 (H)						
3	Giao tiếp - GDSK trong TH Y khoa	1-1	ĐTNGUYET														
4	MT và sức khỏe	2-0	PTPHIEN					P8	7 giờ 30 THI								
5	KT điều dưỡng	0-2	LTHONG NMDUNG														

6	Tâm lý người bệnh - Y đức	2-0	NVTOI										P8	7 giờ 30 THI			
7	Lâm sàng Kỹ thuật điều dưỡng	0-2	LTHONG														
LỚP CAO ĐẲNG Y SỸ 1B																	
1	Tiếng Anh	2-2	PMHIEN														
2	Sự HTBT và QTPH	2-1	HPTPHUNG ĐTNNGUYET	P10	5 - 7 TH9			P9	5 - 7 TH10 (H)								
3	Giao tiếp - GDSK trong TH Y khoa	1-1	ĐTNNGUYET			P2 Cô Diễm	1 - 3 TH 10 (H)										
4	MT và sức khỏe	2-0	PTPHIEN					P8	8 giờ 45 THI								
5	KT điều dưỡng	0-2	VĐTRAM PTPHIEN														
6	Tâm lý người bệnh - Y đức	2-0	NVTOI										P8	8 giờ 45 THI			
7	Lâm sàng Kỹ thuật điều dưỡng	0-2															
8	Giáo dục thể chất (ghép 14A)	0-2	NĐNGUYEN					Sân trường	1 - 3								
9	Chính trị (ghép ĐD14)	5-0	NTTTRANG	P5	1 - 4	P.5	5 - 8			P.5	5 - 8						
LỚP CAO ĐẲNG Y SỸ 1C																	
1	Tiếng Anh	2 - 2	DQSY														
2	Sự HTBT và QTPH	2-1	NQBAO														
3	Giao tiếp - GDSK trong TH Y khoa	1-1	LTKDIEM														
4	MT và sức khỏe	2-0	PTPHIEN												P8	8 giờ 45 THI	
5	Kỹ thuật điều dưỡng	0-2	NTHLAM Nhóm 1 LHATHI Nhóm 2														

6	Tâm lý người bệnh - Y đức	2-0	NVTOI											P8	13 giờ 30 THI		
7	Lâm sàng Kỹ thuật điều dưỡng	0-2															
LỚP TRUNG CẤP Y SỸ ĐA KHOA 25																	
1	Tin học	1-1	TTUYEN														
2	Phục hồi chức năng	1-0	LCQANH														
3	Y học cổ truyền nâng cao (Môn tự chọn)	1-1	DQTRI			P10 Cô Trí	9 - 11 TH5										
4	Y học cổ truyền	2-1	DMTRI	P10 Cô Trí	9 - 11 TH9			P10 Cô Trí	9 - 11 TH10 (H)								
5	Thực tập lâm sàng bệnh viện	0-2															

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Văn Tới